

Số: 81/2024/QĐST - HNGĐ

Như Xuân, ngày 08 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 91/2024/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn:* Anh Quách Văn Đ – Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Quách Văn Đ.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị T và anh Quách Văn Đ thống nhất vợ chồng có 02 con chung:

Tên là: Quách Nguyễn Thục A – Sinh ngày: 18/02/2017, giới tính: Nữ và cháu Quách Thị Ngọc Á – Sinh ngày: 22/3/2020, giới tính: Nữ. Ly hôn, chị Nguyễn Thị T và anh Quách Văn Đ đều có ý kiến chung cùng thống nhất giao cả hai cháu Quách Nguyễn Thục A và Quách Thị Ngọc Á cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Quách Văn Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Quách Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Quách Văn Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0005809 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí. Anh Quách Văn Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|                                        |                                                                                                         |                                                                                  |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Nơi nhận:</b>                       | <b>TOÀ ÁN NHÂN DÂN<br/>HUYỆN NHƯ XUÂN<br/>TỈNH THANH HÓA</b>                                            | <b>CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br/><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b> |
| - Dương sự;                            | Số: 77/2024/QĐST - HNGĐ                                                                                 | Như Xuân, ngày 05 tháng 11 năm 2024.                                             |
| - VKSND huyện Như Xuân;                | <b>QUYẾT ĐỊNH<br/>CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN<br/>VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ</b>                 |                                                                                  |
| - Chi cục THA DS huyện Như Xuân;       | Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2024/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa: |                                                                                  |
| - TAND tỉnh Thanh Hoá;                 | Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thương – Sinh năm: 1996.                                                        |                                                                                  |
| - UBND xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân; | Địa chỉ: Thôn Thanh Tân, xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.                                    |                                                                                  |
| - Lưu hồ sơ.                           | Bị đơn: Anh Lê Tuấn Anh – Sinh năm: 1993.                                                               |                                                                                  |
|                                        | Địa chỉ: Thôn Thanh Tân, xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.                                    |                                                                                  |
|                                        | Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;                                             |                                                                                  |
|                                        | Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;                                             |                                                                                  |
|                                        | Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024.           |                                                                                  |
|                                        | <b>XÉT THẤY:</b>                                                                                        |                                                                                  |

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Thương và anh Lê Tuấn Anh.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Bùi Thị Thương và anh Lê Tuấn Anh thống nhất vợ chồng có 02 con chung:

Tên là: Lê Bùi Phương Thảo – Sinh ngày: 06/05/2017, giới tính Nữ và cháu Lê Bùi Minh Châu – Sinh ngày: 23/10/2019, giới tính Nữ. Ly hôn, chị Thương và anh Tuấn Anh đều có ý kiến chung cùng thống nhất giao cả hai cháu Lê Bùi Phương Thảo và Lê Bùi Minh Châu cho chị Thương trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Tuấn Anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Tuấn Anh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Chị Bùi Thị Thương và anh Lê Tuấn Anh thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị Thương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0005801 ngày 07/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chị Thương đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị Bùi Thị Thương số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí. Anh Lê Tuấn Anh không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Như Xuân;*
- *Chi cục THA DS huyện Như Xuân;*
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *UBND xã Hóa Quỳ, huyện Như Xuân;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thu Hằng**